

Bản án số: 15/2024/HS-ST

Ngày: 25/3/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Quốc Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Duy Cừ

- Ông Dương Cao Sơn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Lan, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 03 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2024/TLST-HS, ngày 01 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST-HS ngày 11/3/2024 đối với bị cáo:

Trần Hậu H, Sinh ngày: 21/9/1972; Nơi sinh: thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: tổ dân phố I, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Hậu B (đã chết) và bà: Trần Thị E; Vợ, con: Chưa có (đã ly hôn chị Phạm Thị N); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 18/12/2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh áp dụng khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản tại Bản án số 65/HSST. Thi hành án tại Trại giam S, tỉnh Nghệ An, đến ngày 20/10/2002 được đặc xá tha tù trước thời hạn. (Đã chấp hành xong Bản án, đã được xóa án tích); ngày 20/3/2009 bị Công an thành phố H ra Quyết định số 14/QĐ-XPHC xử lý vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền, số tiền 100.000 đồng. Đã nộp tiền phạt ngày 21/3/2009; ngày 09/10/2015, Công an phường N, thành phố H ra Quyết định số 665/QĐ-XPHC xử lý vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức Cảnh cáo; ngày 04/7/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh ra quyết định số 04/2016/QĐ-TA đưa vào cơ sở giáo dục thời gian 20 tháng. Chấp hành xong quyết định ngày 08/01/2018; ngày 12/8/2020 bị Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố H ra quyết định số 1185/QĐ-XPHC xử lý vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền, số tiền 1.500.000 đồng. Đã nộp tiền phạt ngày 30/9/2020; ngày 13/8/2020 bị Công an huyện T ra quyết định số 880/QĐ-XPHC xử lý vi

phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền, số tiền 1.500.000 đồng. Đã nộp tiền phạt ngày 14/8/2020.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 16/01/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an H (có mặt tại phiên tòa).

* **Bị hại:** Anh Trần Quốc L; sinh năm 1992; Nghề nghiệp: Huấn luyện viên trung tâm H2; Trú tại: Số B, đường B, tổ dân phố A, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị Thanh H1; sinh năm: 1994; Nghề nghiệp: Viên chức; Trú tại: Số B, đường B, tổ dân phố A, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

* **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Thanh N1; sinh năm: 1976; Trú tại: Số A, ngõ A, đường X, tổ dân phố F, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 16/12/2023, sau khi đi uống rượu, Trần Hậu H đi bộ một mình đến khu vực nhà ở tập thể của trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao tỉnh H2 ở số B đường B thuộc tổ dân phố A, phường N, thành phố H để đi vệ sinh. Khi đi vào khu nhà ở tập thể, H thấy có nhiều loại xe dựng trước cửa phòng, không có ai trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khi đến phòng thứ 2 ở dãy nhà thứ 2, Hoành thấy chiếc xe đạp điện nhãn hiệu ZUBIKE màu đen của anh Trần Quốc L (sinh năm 1992; trú tại phường N, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh) không khóa cổ nên H đã lấy trộm chiếc xe đạp điện nói trên nhằm mục đích sử dụng. Hoành đẩy chiếc xe vừa lấy trộm được đến cửa hàng sửa xe máy Thành N2 ở góc đường N giao với đường H, thành phố H của anh Nguyễn Thành N3 (sinh năm 1976, trú tại phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh) tuy nhiên cửa hàng đang đóng cửa. Hoành tiếp tục đẩy xe đi đến khu vực nhà 2 tầng bỏ hoang ở ngõ A đường N, thành phố H để ngủ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H đẩy xe đến cửa hàng S1 gặp anh Nguyễn Thành N3 và nhờ anh N3 cắt chìa khóa xe nhưng anh N3 không cắt chìa khóa cho H. Sau đó, Trần Hậu H đưa xe đến khu vực sau sân vận động tỉnh H để cất giấu. Ngày 22/12/2023, anh Trần Quốc L trình báo sự việc; đến ngày 26/12/2023, Cơ quan công an triệu tập Trần Hậu H đến trụ sở làm việc, H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL-ĐGTS ngày 09/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thành phố H kết luận: 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu ZUBIKE màu đen, xe cũ đã qua sử dụng tại thời điểm tháng 12/2023 có trị giá 3.800.000 đồng.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKS-TPHT ngày 29/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Trần Hậu Hoành về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hậu H từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 16/01/2024.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo Trần Hậu H là lao động tự do, hoàn cảnh khó khăn và hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hậu H hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, trong phần lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, bị hại anh Trần Quốc L trình bày: khoảng 20 giờ ngày 15/12/2023 anh L đi làm về tại khu nhà ở tập thể trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao tỉnh H2 số 22 D thuộc tổ dân phố A, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, có dựng 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu ZUBIKE màu đen trước cửa phòng, đến khoảng 4 giờ ngày 16/12/2023 anh L dậy lấy xe đi làm thì không thấy xe đâu, sau đó anh L đã trình báo cơ quan Công an. Hiện nay anh L đã được nhận lại tài sản bị trộm cắp, anh không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Kiểm sát viên và cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về chứng cứ xác định tội danh:

Tại phiên tòa, Trần Hậu H khai nhận: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 16/12/2023, tại khu nhà ở tập thể trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao tỉnh H2 số 22 D thuộc tổ dân phố A, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Trần Hậu H đã trộm cắp 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu ZUBIKE màu đen, đã qua sử dụng trị giá 3.800.000 đồng của anh Trần Quốc L nhằm mục đích sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo là lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, bí mật lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Trần Hậu H phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

3.1. Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ, “Thành khẩn khai báo”, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

3.2. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo là đối tượng có nhân thân đã bị kết án và nhiều lần bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Qua đó, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo nên cần xét xử một mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện răn đe, cải tạo và giáo dục đối với bị cáo.

[4]. *Về hình phạt bổ sung:* bị cáo Trần Hậu H là lao động tự do, hoàn cảnh khó khăn và hiện đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử Quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị đối với bị cáo là thỏa đáng.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự:* bị hại anh Trần Quốc L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên miễn xét.

[7]. *Về vật chứng vụ án:* Cơ quan điều tra đã thu giữ tại bị cáo Trần Hậu H và trả lại cho anh Trần Quốc L 01 xe đạp nhãn hiệu ZUBIKE màu đen, đã qua sử dụng là đúng quy định pháp luật.

[8]. *Về án phí:* bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố Trần Hậu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Trần Hậu H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 16/01/2024.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Hậu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc tổng đạt hợp lệ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQĐT CATP Hà Tĩnh;
- T.H.A.P.T;
- Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Dũng